

Số: 10108/CT-TTHT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 9 năm 2019

V/v: Chính sách thuế

Kính gửi: Ông Takuya Eguchi

Mã số thuế: 8546944331

Địa chỉ: Somerset Vista Ho Chi Minh, 628 Xa lộ Hà Nội, P.An Phú, Q.2

Trả lời văn thư của Ông về chính sách thuế (Cục Thuế TP nhận ngày 24/7/2019), Cục Thuế TP có ý kiến như sau:

Căn cứ Điều 10 Hiệp định giữa Chính phủ Nhật Bản và Chính phủ nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt nam về tránh đánh thuế hai lần và ngăn ngừa việc trốn lậu thuế đối với thuế đánh vào thu nhập (Hiệp định tránh đánh thuế hai lần Việt Nam – Nhật Bản) :

“1/ Tiền lãi cổ phần do một công ty là đối tượng cư trú của một Nước ký kết trả cho một đối tượng cư trú của Nước ký kết kia có thể bị đánh thuế ở Nước ký kết kia.

2/ Tuy nhiên, những khoản tiền lãi cổ phần đó cũng có thể bị đánh thuế tại Nước ký kết nơi công ty trả tiền lãi cổ phần là đối tượng cư trú và theo các luật của Nước đó, nhưng nếu đối tượng nhận là đối tượng thực hưởng tiền lãi cổ phần thì thuế được tính khi đó sẽ không vượt quá 10 phần trăm tổng số tiền lãi cổ phần.

Những quy định tại khoản này sẽ không ảnh hưởng tới việc đánh thuế công ty đối với khoản lợi tức được dùng để chia tiền lãi cổ phần”.

Căn cứ Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/08/2013 của Bộ Tài chính:

+ Tại Khoản 3 Điều 2 (được sửa đổi, bổ sung theo Khoản 6 Điều 11 Thông tư số 92/2015/TT-BTC) hướng dẫn các khoản thu nhập chịu thuế từ đầu tư vốn:

“3. Thu nhập từ đầu tư vốn

Thu nhập từ đầu tư vốn là khoản thu nhập cá nhân nhận được dưới các hình thức:

...

b) Cổ tức nhận được từ việc góp vốn mua cổ phần.

c) Lợi tức nhận được do tham gia góp vốn vào công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty hợp danh, hợp tác xã, liên doanh, hợp đồng hợp tác kinh doanh và các hình thức kinh doanh khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Luật Hợp tác xã; lợi tức nhận được do tham gia góp vốn thành lập tổ chức tín dụng theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng; góp vốn vào Quỹ đầu tư chứng khoán và quỹ đầu tư khác được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật.

Không tính vào thu nhập chịu thuế từ đầu tư vốn đối với lợi tức của doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do cá nhân làm chủ.”.

...

e) Các khoản thu nhập nhận được từ đầu tư vốn dưới các hình thức khác kể cả trường hợp góp vốn đầu tư bằng hiện vật, bằng danh tiếng, bằng quyền sử dụng đất, bằng phát minh, sáng chế.

g) Thu nhập từ cổ tức trả bằng cổ phiếu, thu nhập từ lợi tức ghi tăng vốn.”

+ Tại Điều 10 hướng dẫn căn cứ tính thuế đối với thu nhập từ đầu tư vốn:

“Căn cứ tính thuế đối với thu nhập từ đầu tư vốn là thu nhập tính thuế và thuế suất.

#### 1. Thu nhập tính thuế

Thu nhập tính thuế từ đầu tư vốn là thu nhập chịu thuế mà cá nhân nhận được theo hướng dẫn tại khoản 3, Điều 2 Thông tư này.

2. Thuế suất đối với thu nhập từ đầu tư vốn áp dụng theo Biểu thuế toàn phần với thuế suất là 5%.

#### 3. Thời điểm xác định thu nhập tính thuế

Thời điểm xác định thu nhập tính thuế đối với thu nhập từ đầu tư vốn là thời điểm tổ chức, cá nhân trả thu nhập cho người nộp thuế. ...”

Căn cứ Khoản 7 Điều 16 Thông tư 156/2013/TT-BTC ngày 6/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về khai thuế TNCN:

“7. Khai thuế đối với cá nhân cư trú có thu nhập phát sinh tại nước ngoài

##### a) Nguyên tắc khai thuế

Cá nhân cư trú có thu nhập phát sinh tại nước ngoài thực hiện khai thuế theo từng lần phát sinh, riêng cá nhân cư trú có thu nhập từ tiền lương, tiền công phát sinh tại nước ngoài khai thuế theo quý.

##### b) Hồ sơ khai thuế



...

- Cá nhân cư trú có thu nhập từ đầu tư vốn, từ bản quyền, từ nhượng quyền thương mại, từ trúng thưởng phát sinh tại nước ngoài thực hiện khai thuế theo mẫu số 19/KK-TNCN ban hành kèm theo Thông tư này.

- Khi khai thuế đối với các khoản thu nhập phát sinh tại nước ngoài, cá nhân gửi kèm theo các chứng từ trả thu nhập ở nước ngoài, chứng từ chứng minh đã nộp thuế ở nước ngoài làm căn cứ để xác định thu nhập và số thuế thu nhập cá nhân đã nộp ở nước ngoài được trừ. Trường hợp, theo quy định của luật pháp nước ngoài, cơ quan thuế nước ngoài không cấp giấy xác nhận số thuế đã nộp; người nộp thuế có thể nộp bản chụp Giấy chứng nhận khấu trừ thuế (ghi rõ đã nộp thuế theo tờ khai thuế thu nhập nào) do cơ quan chi trả thu nhập cấp hoặc bản chụp chứng từ ngân hàng đối với số thuế đã nộp ở nước ngoài có xác nhận của người nộp thuế

c) Nơi nộp hồ sơ khai thuế

...

- Cá nhân cư trú có thu nhập phát sinh tại nước ngoài (trừ tiền lương, tiền công) khai thuế tại Cục Thuế nơi cá nhân cư trú nơi đăng ký thường trú hoặc tạm trú).

d) Thời hạn nộp hồ sơ khai thuế

Cá nhân có trách nhiệm khai thuế chậm nhất là ngày thứ 10 (mười) kể từ ngày phát sinh thu nhập hoặc nhận được thu nhập. Trường hợp khi phát sinh thu nhập hoặc nhận thu nhập ở nước ngoài nhưng cá nhân có thu nhập đang ở nước ngoài thì thời hạn khai thuế chậm nhất là ngày thứ 10 (mười) kể từ ngày nhập cảnh vào Việt Nam.

đ) Thời hạn nộp thuế

Thời hạn nộp thuế là ngày cuối cùng của thời hạn nộp hồ sơ khai thuế.”

Căn cứ Điều 24 Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15/6/2015 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung các mẫu biểu, tờ khai thuế đối với cá nhân kinh doanh và mẫu biểu, tờ khai thuế thu nhập cá nhân:

“...

7....

Danh mục các mẫu biểu, tờ khai thuế đối với cá nhân kinh doanh và mẫu biểu, tờ khai thuế thu nhập cá nhân được thống kê theo Phụ lục 02 ban hành kèm theo Thông tư này.”


Căn cứ Phụ lục 02 ban hành kèm theo Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15/6/2015 của Bộ Tài chính:

“... Tờ khai thuế thu nhập cá nhân áp dụng cho cá nhân có thu nhập từ kinh doanh, đầu tư vốn, bản quyền, nhượng quyền thương mại, trúng thưởng từ nước ngoài: mẫu 04/NNG-TNCN...”

Căn cứ Thông tư số 205/2013/TT-BTC ngày 24/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các Hiệp định tránh đánh thuế hai lần và ngăn ngừa việc trốn lậu thuế đối với các loại thuế đánh vào thu nhập và tài sản giữa Việt Nam với các nước và vùng lãnh thổ có hiệu lực thi hành tại Việt Nam,

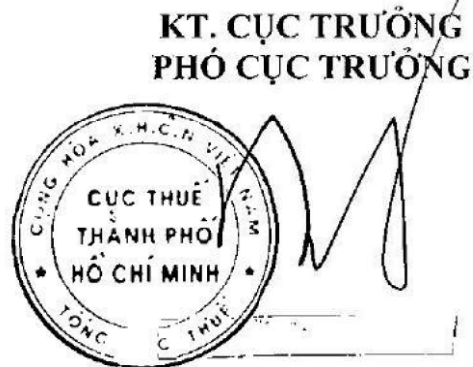
Căn cứ quy định và hướng dẫn nêu trên:

Trường hợp Ông theo trình bày là cá nhân cư trú tại Việt Nam có góp vốn cùng với một số cá nhân khác thành lập một tổ chức kinh doanh tại Nhật Bản thì khoản lợi tức nhận được từ việc góp vốn trên được xác định là thu nhập từ đầu tư vốn phát sinh tại nước ngoài. Khi nhận được khoản thu nhập từ đầu tư vốn nêu trên Ông phải thực hiện kê khai thuế TNCN từ đầu tư vốn theo hướng dẫn tại Điều 10 Thông tư số 111/2013/TT-BTC (khai thuế theo từng lần phát sinh (mẫu số 04/NNG-TNCN ban hành kèm theo Thông tư 92/2015/TT-BTC)) và nộp thuế theo hướng dẫn tại Khoản 7 Điều 16 Thông tư số 156/2013/TT-BTC nêu trên. Số tiền thuế TNCN Ông đã nộp ở Nhật Bản cho khoản lợi tức nhận được từ việc góp vốn sẽ được khấu trừ vào số thuế phải nộp tại Việt Nam nhưng tối đa không quá số thuế TNCN phải nộp từ đầu tư vốn phát sinh trong thời gian thuộc năm tính thuế tại Việt Nam.

Cục Thuế TP thông báo để Ông biết và thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này. 

Nơi nhận: 

- Như trên;
  - P.Quản lý HKD và thu khác;
  - P.NVDTPC;
  - Lưu: VT, TTHT.
- 1369-11908351/19 B.Hang



**Lê Duy Minh**